

---

**PL01: Các Thông Tin Niêm Yết Tại Địa Điểm Giao Dịch Và Trang Thông Tin Điện Tử Về Giao Dịch Tiền Gửi Tiết Kiệm Áp Dụng Cho Khách Hàng Cá Nhân Tại Techcombank****1. Thủ tục gửi tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Techcombank****1.1. Đối tượng gửi tiền gửi tiết kiệm**

- a. Đối tượng gửi tiền tiết kiệm bằng đồng Việt Nam: Công dân Việt Nam.
- b. Đối tượng gửi tiền tiết kiệm bằng ngoại tệ: Công dân Việt Nam là người cư trú.
- c. Người gửi tiền:
  - i. Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật
  - ii. Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc không mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật
  - iii. Công dân Việt Nam bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hoặc chưa đủ 15 tuổi thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật; Công dân Việt Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người giám hộ

**1.2. Thủ tục nhận tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Techcombank**

- a. Người gửi tiền phải trực tiếp đến địa điểm giao dịch của Techcombank và xuất trình CMND/CCCD/ Hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực hoặc Giấy khai sinh của Cá nhân chưa đủ 14 tuổi của người gửi tiền (Giấy tờ xác minh thông tin). Trường hợp gửi tiền tiết kiệm chung, tất cả người gửi tiền phải trực tiếp xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của mình.
- b. Trường hợp gửi tiền gửi tiết kiệm thông qua Người đại diện theo pháp luật/ Người giám hộ, Khách hàng phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của người đại diện theo pháp luật/ Người giám hộ, Giấy tờ xác minh thông tin của Người đại diện theo pháp luật/ Người giám hộ và Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền.
- c. Người gửi tiền phải đăng ký chữ ký mẫu lưu tại Techcombank.
- d. Techcombank kiểm tra, đối chiếu thông tin Người gửi tiền/ Người đại diện pháp luật/ Người giám hộ và tiến hành nhận biết KH theo *Quy trình nhận biết thông tin khách hàng và giám sát giao dịch AMLOCK*.
- e. Sau khi người gửi tiền đã hoàn tất các thủ tục cần thiết theo quy định hiện hành của Techcombank, ĐVKD thực hiện các thủ tục nhận tiền gửi tiết kiệm và cấp Thẻ (Sổ) tiết kiệm cho người gửi tiền.

**2. Thủ tục chi trả tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Techcombank****2.1. Thủ tục rút tiền gửi tiết kiệm: Khi rút gốc và lãi của thẻ (sổ) tiết kiệm, người gửi tiền thực hiện:**

- a. Xuất trình thẻ (sổ) tiết kiệm.

- b. Xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền, của tất cả người gửi tiền (đối với tiết kiệm chung). Trường hợp chi trả tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/người ủy quyền, người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/ người ủy quyền phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/ người ủy quyền, Giấy tờ xác minh thông tin của người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/người ủy quyền, Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền.
- c. Nộp giấy rút tiền gửi tiết kiệm có chữ ký đúng với chữ ký mẫu đã đăng ký tại Techcombank khi gửi tiền.
- d. Người gửi tiền thực hiện các thủ tục khác do Techcombank quy định (nếu có).
- e. Techcombank đối chiếu thông tin của người gửi tiền, thông tin trên thẻ (sổ) tiết kiệm, chữ ký trên giấy rút tiền đảm bảo chính xác với các thông tin lưu tại Techcombank
- f. Sau khi hoàn tất thủ tục, Techcombank chi trả đầy đủ gốc, lãi tiền gửi tiết kiệm cho người gửi tiền.

## **2.2. Rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn**

- a. Rút trước hạn tiền gửi là trường hợp khách hàng rút một phần hoặc toàn bộ tiền gửi trước ngày đến hạn, ngày chi trả hoặc ngày thanh toán của khoản tiền gửi.
- b. Người gửi tiền được rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn nếu có thỏa thuận với Techcombank khi gửi tiền về việc rút trước hạn hoặc đặc tính sản phẩm tiết kiệm của Techcombank cho phép rút trước hạn
- c. Lãi suất tiết kiệm rút trước hạn: theo quy định của NHNN và quy định của Techcombank từng thời kỳ/ từng sản phẩm tiết kiệm cụ thể của Techcombank, tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất được Techcombank ban hành tại thời điểm rút tiền gửi trước hạn

## **3. Lãi suất và biểu phí giao dịch tiền gửi tiết kiệm**

### **3.1. Lãi suất tiền gửi tiết kiệm**

- a. Mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm do Techcombank quy định cho từng thời kỳ, phù hợp với lãi suất thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và an toàn hoạt động của ngân hàng, đồng thời tuân thủ quy định về lãi suất của NHNN.
- b. Trong trường hợp các chính sách quản lý của Nhà nước, các quy định pháp luật hoặc thị trường có sự thay đổi, biến động bất thường hoặc do đặc điểm của tiền gửi áp dụng lãi suất thả nổi, Techcombank có thể thực hiện điều chỉnh lãi suất tiền gửi.

### **3.2. Phí giao dịch tiền gửi tiết kiệm**

Theo quy định biểu phí của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.

## **4. Loại ngoại tệ nhận gửi tiền gửi tiết kiệm**

- 4.1.** Đồng Việt Nam (VND): Techcombank nhận VND đủ tiêu chuẩn lưu thông hoặc bằng chuyển khoản.
- 4.2.** Ngoại tệ: Loại ngoại tệ nhận gửi do Techcombank công bố từng thời kỳ.

---

**5. Hình thức tiền gửi tiết kiệm**

Tiền gửi có kỳ hạn và tiền gửi không kỳ hạn, được quy định chi tiết tại từng sản phẩm.

**6. Nguyên tắc xác định ngày hiệu lực và ngày đến hạn của khoản tiền gửi tiết kiệm****6.1. Cách xác định ngày hiệu lực:**

- a. Tại kỳ đầu tiên: ngày hiệu lực của khoản tiền gửi tiết kiệm là ngày mở khoản tiền gửi trừ trường hợp KH mở tiền gửi tiết kiệm qua FIB/FMB/TCB Mobile vào một trong những thời điểm dưới đây thì ngày hiệu lực là ngày làm việc tiếp theo:
  - Từ sau 17h đến 24h, ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu.
  - Từ sau 12h đến 24h, ngày thứ Bảy.
  - Từ 0h đến 24h ngày nghỉ, ngày lễ, nghỉ tết theo quy định của TCB và pháp luật.
- b. Tại kỳ gửi tiền tiếp theo áp dụng với trường hợp kéo dài kỳ hạn gửi tiền: ngày hiệu lực là ngày đến hạn khoản tiền gửi có kỳ hạn của kỳ trước đó.

**6.2. Cách xác định ngày đến hạn**

- a. Tại kỳ đầu tiên: Ngày đến hạn được xác định bằng ngày hiệu lực cộng kỳ hạn gửi tiền và
  - Nếu tháng kết thúc không có ngày đến hạn tương ứng với ngày được xác định như trên thì ngày đến hạn là ngày cuối cùng của tháng đó.
  - Nếu ngày đến hạn được xác định như trên rơi vào ngày nghỉ theo quy định của TCB và pháp luật tại thời điểm mở tiền gửi có kỳ hạn thì ngày đến hạn là ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ đó.
- b. Tại kỳ gửi tiền tiếp theo áp dụng với trường hợp kéo dài kỳ hạn gửi tiền:
  - Đối với kỳ hạn tuần, ngày đến hạn được xác định bằng ngày đến hạn của kỳ liền trước cộng kỳ hạn gửi tiền.
  - Đối với kỳ hạn tháng, ngày đến hạn có thể được xác định theo một trong các cách sau:
    - Ngày đến hạn là ngày tương ứng với ngày đến hạn của kỳ liền trước. Nếu tháng kết thúc không có ngày tương ứng thì ngày đến hạn là ngày cuối cùng của tháng đó.
    - Ngày đến hạn cố định là ngày tương ứng với ngày đến hạn của kỳ đầu tiên. Nếu tháng kết thúc không có ngày tương ứng thì ngày đến hạn là ngày cuối cùng của tháng đó.

**7. Phương pháp tính lãi****7.1. Yếu tố tính lãi**

- a. Thời hạn tính lãi: là toàn bộ khoảng thời gian do Techcombank và khách hàng thỏa thuận để tính số tiền lãi của khoản tiền gửi tại Techcombank
- b. Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số tiền gửi mà Techcombank phải trả cho khách hàng gửi tiền, được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận giữa Techcombank và khách hàng.
- c. Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- d. Lãi suất tính lãi: Được tính theo tỷ lệ %/năm theo quy định tại Điều 12 của Quy định này.

---

*Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Techcombank. Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép của Techcombank.*

**7.2. Công thức tính lãi**

- a. Số tiền lãi của một ngày được tính toán như sau:

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

- b. Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ tính lãi.  
c. Đối với các khoản tiền gửi có thời gian duy trì số dư thực tế nhiều hơn một (01) ngày trong kỳ tính lãi, được sử dụng công thức rút gọn sau để tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

**8. Biện pháp tra cứu tiền gửi tiết kiệm và biện pháp thông báo khi có thay đổi đối với khoản tiền gửi tiết kiệm**

- 8.1.** Người gửi tiền tại Techcombank có thể tra cứu thông tin về tiền gửi tiết kiệm tại các địa điểm giao dịch của Ngân hàng hoặc chủ động thực hiện qua các phương tiện điện tử của Techcombank (Online Banking, FIB, FMB, Techcombank Mobile,...) hoặc Trung tâm Dịch vụ chăm sóc khách hàng (Contact Center).
- 8.2.** Khi có thay đổi liên quan đến khoản tiền gửi tiết kiệm tại Techcombank (bao gồm Thông báo điều chỉnh lãi suất...), Techcombank sẽ gửi thông báo dưới hình thức thông điệp dữ liệu như chứng từ điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax, tin nhắn (SMS) và các hình thức tương tự khác có giá trị ràng buộc với người gửi tiền thông qua phương tiện điện tử. Người gửi tiền chịu trách nhiệm thiết lập và duy trì thông tin liên hệ (địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email...) để tiếp nhận các thông báo của Techcombank và thông báo ngay cho Techcombank khi thay đổi bất kỳ thông tin liên lạc nào của người gửi tiền.

**9. Xử lý các trường hợp nhàu, nát, rách, mất thẻ tiết kiệm****9.1. Trường hợp thẻ (sổ) tiết kiệm bị nhàu, nát, rách:**

- a. Thẻ (sổ) tiết kiệm nhàu, rách, nát còn 2/3 thẻ (sổ) tiết kiệm và còn nguyên phần thẻ (sổ) có chữ ký của Người đại diện hợp pháp thì cán bộ giao dịch thực hiện thanh toán tiền gửi tiết kiệm như thông thường.
- b. Thẻ (sổ) tiết kiệm nhàu, rách, nát quá 1/3 thẻ (sổ) tiết kiệm, phần chữ ký của Người đại diện hợp pháp bị mất, không thể nhìn thấy được thì xử lý như trường hợp khách hàng bị mất sổ.
- c. Trường hợp thẻ (sổ) tiết kiệm không còn rõ các thông tin như ngày gửi, số tiền, kỳ hạn, lãi suất thì được coi như trường hợp mất thẻ (sổ) tiết kiệm và được xử lý như trường hợp mất thẻ (sổ) tiết kiệm.

---

**9.2. Trường hợp mất thẻ (sổ) tiết kiệm:**

- a. Khách hàng thông báo mất thẻ (sổ) tiết kiệm.
- b. ĐVKD của Techcombank yêu cầu khách hàng cung cấp giấy tờ hợp lệ theo quy định của Techcombank.
- c. ĐVKD của Techcombank kiểm tra thông tin khách hàng cung cấp với thông tin trên hệ thống, nếu thấy khớp đúng, ĐVKD của Techcombank ghi rõ thời gian nhận thông báo mất thẻ (sổ) tiết kiệm và thời gian cấp mới thẻ (sổ) tiết kiệm cho khách hàng (nếu có).

**10. Quy định khác:**

- 10.1.** Techcombank thừa nhận hiệu lực của văn bản chuyển quyền sở hữu được lập ngoài Techcombank sau khi KH hoàn tất thủ tục xác nhận chuyển quyền sở hữu tiền gửi tiết kiệm tại Techcombank.
- 10.2.** Techcombank không chịu trách nhiệm đã thực hiện theo nội dung của giấy ủy quyền theo quy định Pháp luật hoặc trong khi chưa nhận được thông tin từ cơ quan có thẩm quyền hoặc bên thứ ba thông báo về việc chủ sở hữu thẻ (sổ) tiết kiệm bị chết.